

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 155/2014/NQ-HĐND
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của HĐND tỉnh về ban hành tiêu chí dự án trọng
điểm của tỉnh và dự án trọng điểm nhóm C

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC
KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc đề nghị bãi bỏ tiêu chí dự án trọng điểm nhóm C tại Nghị quyết số 155/2014/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ Khoản 2 Điều 1 và bãi bỏ cụm từ “và dự án trọng điểm nhóm C” tại Nghị quyết số 155/2014/NQ-HĐND ngày 22/12/2014 của HĐND tỉnh về ban hành tiêu chí dự án trọng điểm của tỉnh và dự án trọng điểm nhóm C

Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 155/2014/NQ-HĐND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của HĐND tỉnh về ban hành tiêu chí dự án trọng điểm của tỉnh và dự án trọng điểm nhóm C.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc khoá XVII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 31 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2021./. *b*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đảng ủy Khối các cơ quan, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực các huyện, thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài Phát thanh và Truyền hình, Công thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chánh phó Văn phòng, Chuyên viên Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, TH(01).C(100). *3*

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thúy Lan

Nguyễn Thị Thúy Lan